

Dì Sứ, ngày 15 tháng 3 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số
tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Chương trình số:11-CTr/ThU, ngày 31/3/2023 của Thị ủy Mỹ
Hào về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban
Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình chuyển đổi số tỉnh
Hưng Yên, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Ban Chấp hành
Đảng bộ phường Dĩ Sứ xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị
quyết số 06-NQ/TU, cụ thể như sau:

I- TÌNH HÌNH, NGUYÊN NHÂN

1- Thành tựu, kết quả

- Về xây dựng Chính quyền điện tử: Trong thời gian qua, Đảng ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với cải cách hành chính nhằm hoàn thiện Chính quyền điện tử, hướng đến phát triển đô thị thông minh và cung cấp các dịch vụ tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin bước đầu được đầu tư hiện đại; 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính; đội ngũ cán bộ, công chức không ngừng được nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực thi công việc, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, tập huấn kiến thức về an toàn, an ninh thông tin; nhiều hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai, việc gửi, nhận văn bản được thực hiện liên thông cả 4 cấp hành chính gắn với việc sử dụng chữ ký số và thư điện tử công vụ; dịch vụ công trực tuyến được cung cấp ở mức độ 3, 4; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển khai đã phát huy được hiệu quả thiết thực; hoạt động tại bộ phận một cửa đã khẳng định tính công khai, minh bạch thông tin trong giai quyết thủ tục hành chính tạo tiền đề cho việc xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số.

- Về phát triển kinh tế số: Kinh tế số bước đầu đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của phường. Công nghệ số được ứng dụng chủ yếu trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, y tế, giáo dục và dịch vụ với nhiều hình thức kinh doanh mới, dựa trên thương mại điện tử góp phần nâng cao tính minh bạch, thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được nâng cao.



III- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển nền tảng công nghệ số, chuyên đổi số tại phường. Thay đổi căn bản nhận thức của cộng đồng, tư duy và ý chí quyết tâm của cả hệ thống chính trị trong tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin có vai trò quyết định trong chuyên đổi số tại địa phương;

- Người dân và doanh nghiệp là trung tâm của chuyên đổi số; minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan Nhà nước. Chuyên đổi sang nền hành chính công dựa trên nền tảng số; cung cấp thêm các dịch vụ công theo phương thức số (dịch vụ số) thân thiện, dễ sử dụng, mang lại giá trị gia tăng cho người dân;

2- Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1- Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% cán bộ, công chức trong phường được trang bị máy tính phục vụ công việc;

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức phường kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định;

- 100% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp ở mức độ 3 và mức độ 4 (*trong đó cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên mức độ 4*) được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;

- 65% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước);

- 50% hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- 100% cán bộ, công chức tại phường đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo quy định;

- 80% người dân trên địa bàn phường được tuyên truyền nâng cao nhận thức về kỹ năng số.

2.2- Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- 100% các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ được quảng bá trên mạng internet, hướng dẫn hỗ trợ người dân đưa hàng hóa dịch vụ lên các sàn thương mại điện tử.

- 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người dân có ứng dụng công nghệ số để thực hiện chuyên đổi số trong sản xuất và kinh doanh.

- Ban Tuyên giáo Đảng ủy chỉ đạo, định hướng thông tin, truyền thông tăng cường thời lượng, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Chương trình; khuyến khích người dân và doanh nghiệp tham gia góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyên đội số mang lại, kịp thời biểu dương, phô biến, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện chuyên đội số, phát triển kinh tế số trên địa bàn phường;

- Chủ động động lừa chọn, bố trí ít nhất một đoàn thể phường (Hội nông dân, hội phụ nữ, đoàn thanh niên...) để triển khai thử nghiệm công tác truyền thông, phô biến kỹ năng số cơ bản cho người dân như: truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và đảm bảo an toàn thông tin cá nhân. Thường xuyên tổ chức đánh giá hiệu quả triển khai và lựa chọn mô hình tiên tiến để phô biến, nhân rộng;

- Tổ chức hội nghị, hội thao, tọa đàm về chuyên đội số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyên đội số; tổ chức các chuyên đề đào tạo, tập huấn kiến thức cơ bản, nâng cao về chuyên đội số và kiến thức, nghiệp vụ quản lý Nhà nước trên nền tảng chuyên đội số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, và các tổ dân phố.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyên đội số tại địa phương.

2- Xây dựng, triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyên đội số

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chương trình chuyên đội số quốc gia và các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về chuyên đội số.

- Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan Nhà nước; Quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của tổ chức, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các doanh nghiệp chuyên đội số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tích cực thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào phường.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyên đội số. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin để tham mưu cho Đảng ủy, UBND về chuyên đội số.

chi phí và thời gian vận chuyển bệnh nhân; xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số, tích hợp thông tin, dữ liệu, hình thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành về y tế của phường.

7.2- Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục

Xây dựng, triển khai hỗ trợ dạy và học từ xa trên nền tảng số, ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến hướng tới đào tạo cá thể hóa; phần đầu 100% cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa, trong đó thử nghiệm chương trình cho phép học sinh học trực tuyến tối thiểu 20% nội dung chương trình. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà, kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp và kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình học sinh.

7.3- Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp

- Khuyến khích, ưu tiên phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, chú trọng nông nghiệp thông minh. Từng bước thực hiện chuyển đổi số nông nghiệp dựa trên nền tảng dữ liệu. Xây dựng hệ thống dữ liệu của ngành về đất đai, tưới tiêu, cây trồng, vật nuôi, ...; thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, sâu bệnh, chất lượng đất đai; hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua nền tảng số;

- Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa một số quy trình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện sản xuất của mỗi địa phương; chuyển đổi số trong công tác quản lý để có các chính sách, điều hành kịp thời phát triển nông nghiệp như dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch.

7.4- Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và thương mại

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp theo hướng chú trọng phát triển các tổ chức thông minh, xây dựng nhà máy thông minh, vận hành thông minh, tạo ra các sản phẩm thông minh; xây dựng dịch vụ về dữ liệu và phát triển kỹ năng số cho người lao động;

- Xây dựng, triển khai nền tảng thương mại điện tử thông qua chuỗi giá trị, không chỉ dừng lại ở người tiêu dùng. Các nhà sản xuất, nhà phân phối vừa và nhỏ, nhà bán buôn, người nông dân và các kênh thương mại bán lẻ, công ty thương mại điện tử cùng cấu thành nên chuỗi cung ứng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

7.5- Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Phối hợp với các ban, ngành liên quan xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; triển khai các giải pháp thông minh trong giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường.

7.6- Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông

- Chuyển đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, cho phép quản lý kết cấu

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Xây dựng quy trình vận hành các hệ thống thông tin của phường đảm bảo tính cập nhật liên tục theo các khuyến cáo về an toàn, an ninh thông tin, đánh giá các rủi ro, thường xuyên giám sát các nguy cơ, phát hiện, cảnh báo sớm những thay đổi hay tấn công vào các hệ thống thông tin; đào tạo, hướng dẫn kỹ năng cơ bản và nâng cao cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về an toàn thông tin, an ninh mạng;

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của chuyên đổi số, những vấn đề về an toàn, an ninh thông tin, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ khi tham gia hoạt động trên môi trường số.

9- Đảm bảo nguồn lực chuyển đổi số

Hàng năm, ưu tiên bố trí ít nhất 1,0% tổng chi cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện các hoạt động thuộc Chương trình này, đặc biệt là công tác đào tạo, đào tạo lại cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin. Tập trung đầu tư cho các dự án có trọng điểm có tính đột phá.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng nhân dân phường quyết định chủ trương, chính sách để thực hiện các mục tiêu dự án; giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này;

2. UBND phường chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường; Trong đó, xác định lộ trình dự án, bố trí ngân sách cụ thể và phân công nhiệm vụ cho các ban, ngành, đoàn thể liên quan để tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

3. Các ban, ngành, đoàn thể xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình này, bảo đảm hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương, lĩnh vực mình phụ trách.

4. Các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch để thực hiện phù hợp, hiệu quả; thường xuyên giám sát việc thực hiện.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động này theo nhiệm vụ được giao.